

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ V  
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 70/2020/HS - ST

Ngày 12- 5- 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phong Phú

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Chín

2. Ông Lã Ngọc Tường

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hương Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà:** Bà Vũ Lê Hương – Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2020/TLST - HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2020/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Xuân M**, sinh ngày 26/12/1992 tại xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu 10, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tiến Dũng, sinh năm 1966 và bà: Nguyễn Thị Lợi, sinh năm 1966; có vợ, con có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Bản án Hình sự sơ thẩm số 77/2010/HSST ngày 19/5/2010, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Xuân M 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản. Giá trị tài sản trộm cắp là 30.600.000 đồng đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. M chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ ngày 09/11/2011. Chấp hành xong án phí Hình sự sơ thẩm ngày 08/7/2010.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/01/2020, đến ngày 18/01/2020 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 10 phút ngày 16/01/2020, tổ công tác của Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Phú Thọ đang làm nhiệm vụ tại khu vực thuộc tổ 27, khu 10, phường Thanh Miếu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Xuân M, sinh năm: 1992, trú tại: Khu 10, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ do M tự giác giao nộp gồm: 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, M khai nhận đây là gói ma túy Heroine của M mục đích để sử dụng. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, số IMEI: 355862/01/557040/5 kèm sim số: 0963945145 trong máy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói ma túy vào một bì giấy dán kín và thu giữ toàn bộ vật chứng để phục vụ công tác điều tra.

Xét thấy vụ việc thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V. Cùng ngày, Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Phú Thọ chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng và đối tượng Nguyễn Xuân M cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố V để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số chất bột cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Xuân M. Tại bản Kết luận giám định số 178/KLGD ngày 22/01/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

***“Mẫu chất bột cục màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,222 gam, loại Heroine.***

***\* Heroine: số thứ tự: 9, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.”***

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,126 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Xuân M khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 16/01/2020, M đi đến khu vực trường cấp 2 H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ thì gặp một bạn nghiện chỉ biết tên là Bình, sinh năm: 1992 nhà ở phường Vân Phú, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Tại đây, Bình rủ M cùng

góp tiền mua ma túy để sử dụng. M đồng ý và góp 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) đưa cho Bình cầm. Sau đó Bình điều khiển xe mô tô của mình chở M đi xuống khu vực siêu thị Big C thuộc phường Thanh Miếu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Đến nơi, Bình bảo M xuống xe đứng đợi để Bình đi tìm mua ma túy. Khoảng 20 phút sau, Bình quay lại đưa cho M 01 gói ma túy có đặc điểm là gói nilon màu trắng, bên trong có gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine. M cầm gói ma túy trên ở tay phải rồi cùng Bình đi về để tìm nơi sử dụng, khi đi đến khu vực cây xăng thuộc phường Thanh Miếu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Bình bảo M xuống xe đứng đợi ở lề đường để Bình đi đổ xăng. Khi M đang đứng đợi thì Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Phú Thọ đến yêu cầu kiểm tra, biết không thể chối cãi được nên M đã tự giác giao nộp 01 gói ma túy có đặc điểm như đã nêu ở trên.

Đối với nam thanh niên tên Bình là người M khai đã cùng M góp tiền đi mua ma túy ngày 16/01/2020, do M chỉ biết tên, không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý.

Về nguyên nhân, điều kiện, mục đích phạm tội: Do Nguyễn Xuân M là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, mục đích M tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Bản thân Nguyễn Xuân M không có tiền án, tiền sự nhưng M là người có nhân thân xấu. Năm 2010 bị Tòa án nhân dân thành phố V xét xử về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích; Tại Cơ quan điều tra M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng và tài sản: Ngoài số ma túy thu giữ khi bắt quả tang, M còn có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, số IMEI: 355862/01/557040/5 kèm sim số: 0963945145 trong máy, đây là chiếc điện thoại của Nguyễn Xuân M dùng để liên lạc hàng ngày.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định Nguyễn Xuân M không có công việc ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, ngoài đồ dùng sinh hoạt hàng ngày, M không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 16/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Xuân M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Nguyễn Xuân M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1,5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51

Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân M từ 24 ( Hai mươi bốn) tháng tù đến 27 ( Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.(Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2020 đến ngày 18/01/2020).

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ.

Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo Nguyễn Xuân M nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an thành phố V. Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 15 giờ 10 phút ngày 16/01/2020, tại tổ 27, khu 10, phường Thanh Miếu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Xuân M đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,222 gam chất ma túy Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm

tội. Do vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã 01 lần bị đưa ra xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bố đẻ của bị cáo ông Nguyễn Tiến Dũng là thương binh nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, xét thấy bị cáo có tài sản riêng là 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen cũ nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[3] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu tiêu huỷ 0,126 gam chất bột cục màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì có số 178/KLGD ngày 22/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả.

Đối với 01 sim điện thoại đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ

Đối với nam thanh niên tên Bình là người bán ma túy cho M, do M không xác định được họ tên tuổi địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh làm rõ xét thấy là phù hợp.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c

khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân M 24( Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án. (Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2020 đến ngày 18/01/2020).

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokiavỏ màu đen cũ, số imei: 355862/01/557040/5

[2] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,126 gam chất bột cục màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì có số 178/KLGD ngày 22/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0963945145

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 4 năm 2020)

[3] Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Xuân M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Phong Phú**